

Bản án số: 22/2022/HS-ST
Ngày: 30-8-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ AYUN PA, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Toàn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Thái và bà Hoàng Thúy Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hợi, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Thái Thị Như Hoa, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

L V M, sinh năm 1988 tại L; nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố 3, phường H, thành phố P, tỉnh G; nơi thường trú: 16 H, phường Đ, thị xã A, tỉnh G; nghề nghiệp: Thợ mộc; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông L (đã chết) và bà T; vợ là Phạm Nguyễn Q và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 12/8/2010, bị Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh G xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đã được xóa án tích. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Bị hại: Ông N V P, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Bôn P, xã I, thị xã A, tỉnh G. Có mặt

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Tổ dân phố 5, phường H, thị xã A, tỉnh G. Vắng mặt

2. Bà Huỳnh Thị K H, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Bôn B, xã C, thị xã A, tỉnh G. (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

3. Bà Trần Thị L, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Bôn C, xã C, thị xã A, tỉnh G. Có mặt

4. Bà Trần Thị H, sinh năm 1949.

Địa chỉ: Tổ dân phố 3, phường H, thành phố P, tỉnh G. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút sáng ngày 26/4/2022, LM (Sinh năm 1988; trú tại 16 H, phường Đ) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 81B1- 533.05 đi dạo trong Bôn P, xã I tìm nhà sàn đang thi công để xin làm thuê. Khi đang đi dạo, M thấy nhà ông Nay N không có người ở nhà, dưới chân cầu thang nhà sàn có 01 bao đựng đồ nghề làm mộc gồm 01 máy nén khí nhãn hiệu AIR SFUN Pro, màu xám trắng, model: SF2524L, Voltage: 220V/50Hz, Speed 2850Rpm, Tank: 24L, Power: 2.5HP, Pressure: 8Bar, loại 12 ký hơi kèm theo 01 dây nhựa dẫn hơi, có 2 đầu van nối, dài 10m; 01 máy khoan hiệu CROWN IMPACT DRILL CT10066, màu nâu xám; 01 máy khoan hiệu CROWN IMPACT DRILL CT10066, màu nâu xám; 01 máy chà hiệu MAKITA 9553B, màu xanh đen; 01 máy chà hiệu CLASSIC CLA1016, màu xanh; 01 máy chà không rõ nhãn hiệu, màu đỏ; 01 máy chà nhám rung hiệu DCA S1B-FF03-110X100 ORBITAL SANDER, màu xanh; 01 máy chà nhám rung hiệu KEN MOD 9100, màu đỏ; 01 súng bắn đinh hiệu MEIFENG màu vàng; 01 súng bắn đinh hiệu TCK, màu đen của ông Nguyễn Văn Phú, trú tại Bôn Phu A, xã I, thị xã A. M liền vào trộm cắp bao đồ nghề trên chở về xưởng mộc của mình tại tổ 3, phường S, thị xã A cất giấu.

Ngoài ra, khoảng 10 giờ 00 phút ngày 06/5/2022, L M điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 81B1 – 533.05 chở theo Nguyễn Văn Đ (trú tại tổ 5, phường H, thị xã A) đi dạo trong khu vực Bôn B, xã C, thì phát hiện nhà chị Huỳnh Thị K H đang phơi hạt điều trong sân không có ai trông coi nên cả hai thống nhất trộm cắp hạt điều. Đạo trèo qua tường rào vào nhà chị H trộm cắp được 20,2kg hạt điều, cả hai mang đến bán cho Trần Thị L (trú tại: Bôn C, xã C, thị xã A) được số tiền 525.000đ (*Năm trăm hai mươi lăm ngàn đồng*).

Tại Kết luận định giá số 06/KL-HĐĐGTS ngày 20/5/2022 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thị xã đã kết luận số tài sản (Đồ nghề làm mộc) trị giá **3.175.000đ** (*Ba triệu một trăm bảy mươi lăm ngàn đồng*). Tại Bản Kết luận định giá số 10/KL-HĐĐGTS ngày 29/6/2022, kết luận tài sản (hạt điều) trị giá 525.000đ (*Năm trăm hai mươi lăm ngàn đồng*).

Công an xã C, thị xã A đã xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với L M và Nguyễn Văn Đ theo các Quyết định 01, 02 ngày 06/6/2022. (*Vì hành vi trộm cắp của bị cáo không thuộc trường hợp được cộng lại để xử lý theo hướng dẫn tại mục 5, phần II, Thông tư liên tịch số 02/2001/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BTP ngày 25/12/2001 về việc hướng dẫn một số quy định tại chương XIV “Các tội xâm phạm sở hữu”*)

Vật chứng vụ án được thu giữ, gồm:

- 01 (một) máy nén khí nhãn hiệu AIR SFUN Pro, màu xám trắng, model: SF2524L, Voltage: 220V/50Hz, Speed 2850Rpm, Tank: 24L, Power: 2.5HP, Pressure: 8Bar, loại 12 ký hơi kèm theo 01 dây nhựa dẫn hơi, có 2 đầu van nối, dài 10m;

- 01 máy khoan hiệu CROWN IMPACT DRILL CT10066, màu nâu xám;

- 01 máy khoan hiệu CROWN IMPACT DRILL CT10066, màu nâu xám;

- 01 máy chà hiệu MAKITA 9553B, màu xanh đen;
- 01 máy chà hiệu CLASSIC CLA1016, màu xanh;
- 01 máy chà không rõ nhãn hiệu, màu đỏ;
- 01 máy chà nhám rung hiệu DCA S1B-FF03-110X100 ORBITAL SANDER, màu xanh;
- 01 máy chà nhám rung hiệu KEN MOD 9100, Màu đỏ;
- 01 súng bắn đinh hiệu MEIFENG màu vàng;
- 01 súng bắn đinh hiệu TCK, màu đen;
- 01 xe mô tô biển kiểm soát 81B1 – 533.05 nhãn hiệu SUZUKI, loại AXELO, màu sơn xanh - trắng, số máy F4CB121386, số khung 451OEO121485 là tài sản hợp pháp của bà Trần Thị H.

Ngày 26/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ayun Pa đã quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Văn P toàn bộ số tài sản bị trộm cắp, ông P không có ý kiến gì.

Về trách nhiệm dân sự:

Ông Nguyễn Văn P đã được nhận lại toàn bộ số tài sản bị trộm cắp nên không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

L M đã tự nguyện trả cho Nguyễn Thị L số tiền 525.000đ (*Năm trăm hai mươi lăm ngàn đồng*), chị Nguyễn Thị L đã tự nguyện giao nộp số hạt điều đã mua của L M cho Công an xã Chư Băh để giao trả cho chủ sở hữu bà Huỳnh Thị Kim H. Hiện bà H, bà L không có ý kiến gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Lê M về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản”.

Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo L M từ 06 đến 08 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên trả lại cho bà Trần Thị Hợp 01 xe mô tô biển kiểm soát 81B1 – 533.05 nhãn hiệu SUZUKI, loại AXELO, màu sơn xanh - trắng, số máy F4CB121386, số khung 451OEO121485.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, làm rõ tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 26/4/2022, tại thôn Phú A, xã I, thị xã A, bị cáo L M lợi dụng sự

sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu, đã lén lút chiếm đoạt của ông Nguyễn Văn P một bao đồ nghề thợ mộc (gồm nhiều dụng cụ làm mộc) với mục đích mang về để sử dụng. Toàn bộ số đồ nghề mộc này trị giá 3.175.000 (*Ba triệu một trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*). Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, tài sản chiếm đoạt đủ định lượng để xử lý về hình sự. Do vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản theo quy định khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như trên là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy rằng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo có nhân thân không tốt. Năm 2010, bị cáo đã từng bị Tòa án xử phạt tù về tội Trộm cắp tài sản. Đã chấp hành xong bản án và được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng. Ngoài hành vi trộm cắp trong vụ án này, trước khi vụ án được phát hiện bị cáo còn tham gia trộm cắp hạt điều cùng đồng bọn. Tuy nhiên, từ giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo luôn thành khẩn khai báo. Tài sản trộm cắp đã được thu hồi kịp thời và trả lại cho bị hại nên bị cáo được bị hại thông cảm đề nghị giảm nhẹ hình phạt. Các tình tiết giảm nhẹ TNHS nói trên quy định tại các điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, cần xem xét cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[3] Căn cứ tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ TNHS của bị cáo, HĐXX xét thấy rằng đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, để cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục và làm tốt công tác phòng ngừa chung tại địa phương.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, không có yêu cầu bồi thường gì khác nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng:

Vật chứng chưa được xử lý là 01 xe mô tô biển kiểm soát 81B1 – 533.05 nhãn hiệu SUZUKI, loại AXELO, màu sơn xanh - trắng, số máy F4CB121386, số khung 451OEO121485. Xét thấy đây là tài sản hợp pháp của bà Trần Thị H (Mẹ ruột bị cáo) Bà H không biết bị cáo sử dụng xe đi trộm cắp tài sản nên căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho bà Trần Thị Hợp.

[6] Đối với hành vi trộm cắp hạt điều của bị cáo M và Nguyễn Văn Đ có trị giá 525.000đ vào ngày 06/5/2022 tại Buôn B, xã C, thị xã A đã được Công an xã C xử phạt hành chính là đúng quy định của pháp luật.

Đối với hành vi mua hạt điều của chị Trần Thị L: Xét thấy khi mua hạt điều, chị L không biết được đây là tài sản do M và Đạo trộm cắp mà có. Sau khi sự việc vi phạm được phát hiện, chị L đã tự nguyện trả lại cho chủ sở hữu nên việc mua hạt điều của chị L không vi phạm pháp luật.

[7] *Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân và Kiểm sát viên:* Cơ quan điều tra Công an thị xã Ayun Pa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ayun Pa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, tuân thủ quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[8] **Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo L V M phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên xử:

Phạt bị cáo L V M **06 (Sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại cho bà Trần Thị H 01 xe mô tô biển kiểm soát 81B1 – 533.05 nhãn hiệu SUZUKI, loại AXELO, màu sơn xanh - trắng, số máy F4CB121386, số khung 451OEO121485.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 26/8/2022 giữa Cơ quan CSĐT Công an thị xã Ayun Pa và Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ayun Pa)

3. Về án phí:

Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; các Điều 21, Điều 23, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo LV M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 30/8/2022 đối với những người có mặt tại phiên tòa; thời hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày trích lục bản án được tổng đạt hợp lệ đối với những người vắng mặt tại phiên tòa. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo toàn bộ bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo đối với phần bản án liên quan đến bản thân mình.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Ayun Pa;
- CQ. CSĐT Công an TX. Ayun Pa;
- CQ. THA HS Công an TX. Ayun Pa;
- Chi cục THA DS TX. Ayun Pa;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu HSVA, Lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Toàn